TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Số: 22/2018/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Củ Chi, ngày 05 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 1516/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Xuân T, sinh năm 1976.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 28 đường H, tổ 45, ấp P, xã P, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: Số 64/1M đường H, tổ 45, ấp P, xã P, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Võ Minh T, sinh năm 1973.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 28 đường H, tổ 45, ấp P, xã P, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 6, Điều 7, Điều 26, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Xuân T và ông Võ Minh T.

Kể từ ngày 05/01/2018, Giấy chứng nhận kết hôn số 208, quyển số 01/2006 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/11/2006 cho bà Nguyễn Thị Xuân T và ông Võ Minh T không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 (một) con chung tên Võ Minh T, sinh ngày 24/7/2007. Ông Võ Minh T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Võ Minh T không yêu cầu bà Nguyễn Thị Xuân T cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Thị Xuân T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp bà Nguyễn Thị Xuân T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì ông Võ Minh T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của bà Nguyễn Thị Xuân T.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, yêu cầu của cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84, Khoản 2 Điều 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc trợ cấp cho việc nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nghĩa vụ dân sự chung: Không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Nguyễn Thị Xuân T thỏa thuận chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) bà Nguyễn Thị Xuân T đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0008013 ngày 13/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi. Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Xuân T số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Củ Chi;
- UBND xã P, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN